TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2024/HSST.
Ngày: 24/4/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Mạnh.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Công Danh – Giáo viên nghỉ hưu.
2. Bà Nguyễn Thị Mộng Thu – Giáo viên nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký tòa án huyện Long Điền.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân H. Long Điền tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Thiên Lộc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24/4/2024 TAND huyện Long Điền xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2024/TLST-HS ngày 22 /3 /2024, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Trà Hoàng Nhật A, sinh ngày 01/10/2006. Tại: tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trà Thanh H, sinh năm 1980 và bà Trần Thị L, sinh năm 1979; vợ, con: Không

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 17/01/2024, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

2. Nguyễn Khắc M, sinh năm 1997. Tại: tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: đi biển; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ú, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1970; vợ, con: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 17/01/2024, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

3. *Người bào chữa cho bị cáo* Trà Hoàng Nhật A: Ông Lê Minh P – Trợ giúp viên pháp lý nhà nước, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

4. *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo* Trà Hoàng Nhật A*:*

4.1 Ông Trà Thanh H, sinh năm: 1980. Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

4.2 Bà Trần Thị L, sinh năm: 1979. Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án:

Trà Hoàng Nhật A là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (hàng đá - Methamphetamine). Do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên khoảng 12 giờ ngày 17/01/2024, trong lúc ngồi uống nước cùng Nguyễn Khắc M tại quán cà phê "Lười" tại ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Nhật A nhờ M mua giùm ma tuý đá với số tiền 300.000đ, M đồng ý rồi gọi điện qua mạng xã hội facebook cho một người đàn ông tên B (chưa rõ nhân thân, lai lịch) thoả thuận mua ma tuý và chuyển 300.000đ qua ứng dụng ví MoMo cho B. Do M không sử dụng ứng dụng ví MoMo nên M nhờ T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) chuyển tiền cho B. Sau khi nhận được tiền, B hẹn M ra gốc cây ở khu vực vòng xoay "P" xã P, huyện L để lấy ma tuý. M điều khiển xe mô tô biển số 72E1-820.97, nhãn hiệu Honda, loại xe Vario 150, màu xanh - đen, đến nơi B hẹn lấy gói ma tuý mang về quán cà phê "Lười" đưa cho Nhật A cầm trong tay phải, rồi cả hai đi về. Khi Nhật A và M đi đến trước khu vực Nhà nghỉ "" thuộc ấp P, xã P, huyện L thì Đồn Biên phòng P1 - Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh B phối hợp với Công an xã P, huyện L kiểm tra phát hiện Nhật A có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy nêu trên nên tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Nhật A và M, đồng thời thu giữ vật chứng để xử lý. Sau đó, Đồn Biên phòng P1 đã chuyển giao hồ sơ vụ án, Nhật A và M cùng toàn bộ vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L điều tra theo thẩm quyền.

Nguyễn Khắc M khai nhận 01 gói ma tuý thu giữ của Trà Hoàng Nhật A là do M mua giùm Nhật A với số tiền 300.000đ. Nhật Anh tàng trữ trái phép 01 gói ma tuý nêu trên mục đích để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 130/KL-KTHS-MT ngày 21/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Một phong bì màu trắng, có hình dấu của Đồn Biên phòng P1 - Bộ CHBĐBP tỉnh B, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Phạm Thân Q, "Trương Văn H1", "Nguyễn Bá C1", Phạm Văn L1, Trà Hoàng Nhật A, "Trà Thanh H", Nguyễn Khắc M bên trong có 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt (kí hiệu mẫu A), gửi đến giám định có khối lượng 0,7447 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình giống như Bản cáo trạng đã truy tố các bị cáo.

1. Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền truy tố tại Bản cáo trạng số 147/CT-VKS ngày 17/8/2023 về tội 'Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên cáo trạng, và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị bị cáo M từ 16 đến 20 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; ; Điều 91; Điều 101; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị bị cáo A từ 12 đến 15 tháng tù.

2. Phần tranh luận:

2.1 Người bào chữa cho bị cáo A:

Đồng ý với tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và khung hình phạt của bị cáo.

Áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản Điều 51 Bộ luật hình sự là: Học vấn thấp, gia đình khó khăn, chưa có tiền án tiền sự.

Đề xuất 12 tháng tù cho bị cáo.

2.2 Các bị cáo không có ý kiến gì về phần luận tội của Kiểm sát viên.

2.3 Người đại diện hợp pháp cho bị cáo A: Không tranh luận, đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo A.

2.3 Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Không đồng ý áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự theo đề nghị của người bào chữa để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo A.

3. Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình giống như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố bị cáo. Vào khoảng 13 giờ ngày 17/01/2024 tại khu vực nhà nghỉ " thuộc ấp P, xã P, huyện L, tỉnh BRVT, Đồn Biên phòng P1- Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh B bắt quả tang Trà Hoàng Nhật A tàng trữ trái phép 01 gói ma túy có khối lương 0,7447 gam, loại Methamphetamine. Nguồn gốc ma túy là do bị cáo Nguyễn Khắc M mua dùm cho bị cáo Anh với số tiền 300.000đ. Mục đích bị cáo A mua ma túy để sử dụng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ, do đó có đủ căn cứ kết luận bị cáo A và bị cáo M phạm Tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, các bị cáo là công dân đã trưởng thành, nên các bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là phạm tội, nhưng vẫn cố tình thực hiện, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Do đó, phải xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm để giáo dục, cải tạo các bị cáo. Tuy nhiên, xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên cần áp dụng tình tiết này quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo A khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, nên áp dụng các qui định của pháp luật hình sự của người chưa thành niên phạm tội để xử lý và quyết định hình phạt cho bị cáo.

Nhận xét lời bào chữa cho bị cáo A: Áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản Điều 51 Bộ luật hình sự là: Học vấn thấp, gia đình khó khăn, chưa có tiền án tiền sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo học lớp 9, không có tiền án tiền sự, gia đình khó khăn không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sư qui định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên không chấp nhận lời bào chữa về nội dung này cho bị cáo A.

[3]. Xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 xe mô tô biển số 72E1-820.97 nhãn hiệu Honda, loại xe Vario 150 màu xanh - đen đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Khắc M do chị Lương Mỹ H2 đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy. Tuy nhiên, hiện nay chị H2 không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được với chị H2. Do đó, Cơ quan điều tra cần tiếp tục tạm giữ xe mô tô trên để xác minh làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon hàn kín được niêm phong trong một phong bì màu trắng, bên trong có chứa ma túy, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 130 ngày 22/01/2024 (ma tuý đã hết trong quá trình giám định).

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, màu trắng, đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Khắc M. Do bị cáo M sử dụng vào việc gọi điện thoại mua ma túy.

Trả lại cho bị cáo Anh: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, màu xanh, đã qua sử dụng. Do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[4]. Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trà Hoàng Nhật A và bị cáo Nguyễn Khắc M phạm Tội" Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.1 Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Trà Hoàng Nhật A 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo (ngày 17/01/2024).

1.2 Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51;Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Khắc M 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo (ngày 17/01/2024).

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon hàn kín được niêm phong trong một phong bì màu trắng, bên trong có chứa ma túy, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 130 ngày 22/01/2024 (ma tuý đã hết trong quá trình giám định).

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, màu trắng, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Anh: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, màu xanh, đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số: 52/BB-CCTHADS ngày 22/3/2024.

3. Án phí: Áp dụng Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, người bào chữa; người đại diện hợp pháp cho bị cáo được quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Trường Mạnh

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND huyện Long Điền ;
- Công an huyện Long Điền;
- Chi cục THA dân sự huyện Long Điền;
- Phòng PC10, PC06 Công an tỉnh BR-VT;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.